

Bản án số: 141/2017/HSPT

Ngày: 20/12/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Trần Văn Luông.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*  
Ông Trần Văn Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 187/2017/HSPT ngày 03/11/2017 đối với bị cáo Thái Đình L và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Toà án nhân dân thị xã Y, tỉnh Bình Dương.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Thái Đình L, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú: Xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Thái Đình L1, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2017 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Công L, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú: Xã K, huyện B, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2017 đến nay, có mặt.

3. Phạm Viết Đ, sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú: Xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Phạm Viết P, sinh năm 1970 và bà Thái Thị S, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2017 đến nay, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có nguyên đơn dân sự là Công ty tài chính TNHH MTV H (sau đây viết tắt là Công ty tài chính) và 04 người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan do không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, Thái Đình L rủ Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua hình thức mua điện thoại trả góp, vay vốn từ Công ty tài chính rồi chiếm đoạt bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Ngày 20 tháng 8 năm 2015, Thái Đình L đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Quang H tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng. Sau đó, Thái Đình L sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe trên trực tiếp ký Hợp đồng tín dụng số 3545284842 với Công ty tài chính vay 7.218.000 đồng để mua 01 điện thoại di động hiệu Oppo Find 7A tại Chi nhánh Công ty cổ phần T (số 2A/1B, đường ĐT743, khu phố E, phường F, thị xã Y, tỉnh Bình Dương). Khi Thái Đình L ký kết hợp đồng, thì Phạm Viết Đ và Nguyễn Công L đóng vai trò là người thân của của Thái Đình L, làm nhiệm vụ xác nhận nhân thân cho Thái Đình L khi nhân viên Công ty tài chính gọi đến để xác nhận. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Thái Đình L mang đi bán được 4.000.000 đồng, chia cho Phạm Viết Đ 625.000 đồng, số tiền còn lại Thái Đình L và Nguyễn Công L sử dụng chung.

- Lần thứ hai: Ngày 21 tháng 8 năm 2015, Thái Đình L và Nguyễn Công L đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Thái Bá V tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng. Thái Đình L, Nguyễn Công L và Phạm Viết Đ nhờ bạn là Phan Văn L chở đến Chi nhánh Công ty Cổ phần T (số 2A/1B đường ĐT743, khu phố E, phường F, thị xã Y, tỉnh Bình Dương). Tại đây, Nguyễn Công L sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe trên trực tiếp ký Hợp đồng tín dụng số 3545367804 với Công ty tài chính vay 5.669.000 đồng để mua 01 điện thoại di động Nokia 830. Khi Nguyễn Công L ký kết hợp đồng, Phạm Viết Đ và Thái Đình L đóng vai trò là người thân của của Nguyễn Công L, làm nhiệm vụ xác nhận nhân thân cho Thái Đình L khi nhân viên Công ty tài chính gọi đến để xác nhận. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Thái Đình L mang đi bán được 2.000.000 đồng, chia cho Phạm Viết Đ 500.000 đồng, Nguyễn Công L 350.000 đồng.

- Lần thứ ba: Ngày 24 tháng 8 năm 2015, Nguyễn Công L một mình đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đăng N tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Công L một mình sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe trên để ký Hợp đồng tín dụng số 3545562614 với Công ty tài chính vay 6.185.000 đồng để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH MTV O. Nguyễn Công L đưa 2 số điện thoại mà Nguyễn Công L đang sử dụng rồi tự nghe điện thoại xác nhận nhân thân cho chính Nguyễn Công L khi nhân viên Công ty tài chính gọi đến để xác nhận. Sau khi lấy chiếm đoạt được tài sản, Nguyễn Công L mang đi bán được 4.000.000 đồng tiêu xài hết.

- Lần thứ tư: Ngày 26 tháng 8 năm 2015, Thái Đình L, Phạm Viết Đ và Nguyễn Công L đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn H và Phan Văn L tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng, Thái Đình L đưa các giấy tờ trên cho Phạm Viết Đ. Phạm Viết Đ sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn H, trực tiếp ký Hợp đồng tín dụng số 3545664661 với Công ty tài chính vay 6.599.000 đồng để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH Viễn thông V. Khi Phạm Viết Đ ký kết hợp đồng, Nguyễn Công L và Thái Đình L đóng vai trò là người thân của Phạm Viết Đ làm nhiệm vụ xác nhận nhân thân cho Phạm Viết Đ khi nhân viên Công ty tài chính gọi đến để xác nhận. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Thái Đình L mang đi bán được 2.000.000 đồng, chia cho Phạm Viết Đ 625.000 đồng, số tiền còn lại Thái Đình L và Nguyễn Công L sử dụng chung.

- Lần thứ năm: Cùng ngày 26 tháng 8 năm 2015, Phạm Viết Đ sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Phan Văn L, trực tiếp ký Hợp đồng tín dụng số 3545705999 với Công ty tài chính vay 6.245.000 đồng để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH MTV O. Khi Phạm Viết Đ ký kết hợp đồng, Nguyễn Công L và Thái Đình L đóng vai trò là người thân của của Phạm Viết Đ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Thái Đình L sử dụng chiếc điện thoại làm phương tiện liên lạc được một thời gian rồi sau đó đem bán và chia cho Phạm Viết Đ 500.000 đồng.

Ngày 17 tháng 5 năm 2017, Phạm Viết Đ đến Cơ quan Công an thị xã Y đầu thú về hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu thập chữ viết của Phạm Viết Đ, thu thập chữ ký, chữ viết trên hợp đồng vay vốn của Công ty tài chính TNHH MTV H.

Theo bản kết luận giám định số 178/GĐ-PC54 ngày 23/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chữ ký, chữ viết Huỳnh Văn H, Phan Văn L trên hợp đồng vay vốn của Công ty tài chính và trên bản tự khai của Phạm Viết Đ là do cùng một người viết ra.

Ngày 03 và ngày 04 tháng 7 năm 2017, Thái Đình L và Nguyễn Công L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Y đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu thập chữ viết của Nguyễn Công L và Thái Đình L, thu thập chữ ký, chữ viết trên hợp đồng vay vốn của Công ty tài chính TNHH MTV H.

Theo bản kết luận giám định số 278/GĐ-PC54 ngày 31/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chữ ký, chữ viết Thái Bá V, Nguyễn Quang H, Nguyễn Đăng N trên hợp đồng vay vốn của Công ty tài chính và trên bản tự khai của Thái Đình L và Nguyễn Công L là do cùng một người viết ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Y đã tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

- Xử phạt bị cáo Thái Đình L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Viết Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ kháng cáo đề nghị xem xét lại hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương thể hiện như sau:

Về tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời gian quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm để xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo: Tội danh, điều luật của Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Viết Đ 01 (một) năm tù là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo xin xem xét lại mức hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L và Phạm Viết Đ tranh luận và nói lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo để sớm được về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ kháng cáo đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Do không có tiền tiêu xài, bị cáo Thái Đình L khởi xướng, rủ rê các bị cáo Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ rồi nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty tài chính TNHH MTV H. Từ ngày 20/8/2015 đến ngày 26/8/2015, các bị cáo Phạm Viết Đ, Nguyễn Công L và Thái Đình L dùng thủ đoạn gian dối, sử dụng giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mang tên người khác để thực hiện thủ tục vay tiền của Công ty tài chính. Bị cáo Nguyễn Công L chiếm đoạt số tiền 31.916.000 đồng, bị cáo Phạm Viết Đ chiếm đoạt số tiền 25.731.000 đồng và bị cáo Thái Đình L chiếm đoạt số tiền 25.731.000 đồng của Công ty tài chính TNHH MTV H. Khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định “Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Vụ án có vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo Thái Đình L là người khởi xướng, rủ rê, các bị cáo Nguyễn Công L và Phạm Viết Đ tham gia với vai trò đồng phạm tích cực. Bị cáo Nguyễn Công L tham gia 05 lần, chiếm đoạt số tiền 31.916.000 đồng, bị cáo Phạm Viết Đ tham gia 04 lần, chiếm đoạt số tiền 25.731.000 đồng và Thái Đình L tham gia 04 lần, chiếm đoạt số tiền 25.731.000 đồng của Công ty tài chính TNHH MTV H. Các bị cáo thực hiện phạm tội nhiều lần, liên tục trong khoảng thời gian ngắn thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy, mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L và 01 năm tù đối bị cáo Phạm Viết Đ mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp, đã xem xét đầy đủ các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét công lao tham gia cách mạng của gia đình các bị cáo, các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới theo quy định của pháp luật nên không cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Do đó, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là phù hợp nên Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận.

Từ phân tích nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Toà án nhân dân thị xã Y.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ phải nộp theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Y:

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

- Xử phạt bị cáo Thái Đình L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Viết Đ 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2017.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L, Phạm Viết Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- |                                    |   |
|------------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương;           | 1 |
| - TAND thị xã Y;                   | 2 |
| - VKSND thị xã Y;                  | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã Y;          | 1 |
| - Phòng PV27 - Công an tỉnh BD;    | 1 |
| - Công an thị xã Y;                | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;      | 1 |
| - Trại Tạm giam – Công an tỉnh BD; | 3 |
| - Bị cáo;                          | 3 |
| - Lưu: HSPA, Tòa HS.               | 2 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lưu Thị Mỹ Hương**